

Số: 01/2016/NQ- ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 06 năm 2016

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PV2**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Đầu tư PV2;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 số 01/2016/BB - ĐHĐCĐ ngày 06/06/2016 của Công ty cổ phần Đầu tư PV2;

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2016.

ĐVT: triệu đồng

T T	Chỉ tiêu	Kế hoạch (KH) 2015	Thực hiện (TH) 2015	Tỷ lệ % TH 2015 so với KH 2015	Kế hoạch (KH) 2016	Tỷ lệ % KH 2016 so với TH 2015
1	Vốn điều lệ	373.500	373.500	100,00%	373.500	100,00%
2	Doanh thu	19.724	15.930	80,76%	23.301	146,27%
3	Lợi nhuận trước thuế	468	476	101,70%	-37.682	

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.429.800 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016 của Hội đồng quản trị.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.429.800 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.429.800 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2015 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016:

1. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2015: Không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2015 và chuyển phần lợi nhuận đó sang năm 2016.
2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2016: Theo kế hoạch kinh doanh năm 2016, dự kiến lợi nhuận trước thuế lỗ -37.682 triệu đồng nên không thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2016.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.429.800 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5: Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2015 của Ban kiểm soát.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.429.800 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6: Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán BCTC năm 2016.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán được Bộ tài chính chấp thuận kiểm toán cho công ty niêm yết năm 2016 để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 cho PV2.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.429.800 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7: Thông qua việc thay đổi trụ sở Công ty.

- Chấp thuận chuyển trụ sở văn phòng công ty đến địa chỉ: Tầng 3, tòa nhà PVI, lô VP2, phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, TP.Hà Nội.
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các thủ tục cần thiết để đăng ký với cơ quan thẩm quyền về thay đổi trụ sở Công ty như trên.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.429.800 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty như phụ lục đính kèm.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.429.800 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 9: Thông qua việc ủy quyền cho HĐQT quyết định các giao dịch đầu tư, mua, bán tài sản có giá trị từ 35% trở lên so với tổng giá trị tài sản của PV2 được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.

Thời hạn ủy quyền: Việc ủy quyền có thời hạn 01 năm kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua hoặc khi ĐHĐCĐ có quyết định khác.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.282.500 cổ phần, đạt 98,98 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10: Thông qua Báo cáo thù lao năm 2015 và kế hoạch chi trả thù lao năm 2016 cho Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban kiểm soát (BKS).

1. Báo cáo chi trả thù lao năm 2015 cho HĐQT, BKS:
 - Thù lao năm 2015 của HĐQT : 108.000.000 đồng, trong đó:

- Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đồng/tháng
- Ủy viên HĐQT không chuyên trách (3 người) : 2.000.000 đồng/người/tháng
- Thù lao năm 2015 của BKS : 64.500.000 đồng, trong đó:
- Trưởng BKS không chuyên trách : 2.500.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS không chuyên trách (2 người) : 1.500.000 đồng/người/tháng

2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2016 cho HĐQT, BKS:

- Thù lao Quý I/2016 của HĐQT: 25.000.000 đồng, trong đó:
 - Chủ tịch HĐQT : 3.000.000 đồng/tháng
 - Ủy viên HĐQT không chuyên trách (3 người) : 2.000.000 đồng/tháng
- Thù lao Quý I/2016 của BKS : 16.500.000 đồng, trong đó:
 - Trưởng BKS không chuyên trách : 2.500.000 đồng/tháng
 - Thành viên BKS không chuyên trách (2 người): 1.500.000 đồng/tháng
- Không thực hiện trả thù lao cho HĐQT từ Quý II/2016 theo đề xuất của HĐQT.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 14.429.800 cổ phần, đạt 100 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 11: Phê chuẩn việc thay đổi thành viên HĐQT của PV2.

1. Miễn nhiệm chức vụ Ủy viên HĐQT PV2 đối với ông Trần Tùng Linh theo đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 05/06/2015.
2. Phê chuẩn ông Trần Duy Cương giữ chức vụ HĐQT PV2 thay thế ông Trần Tùng Linh kể từ ngày 08/06/2015 đến ngày 25/04/2016.
3. Miễn nhiệm chức vụ Ủy viên HĐQT PV2 đối với ông Nguyễn Ngọc Minh theo đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 05/06/2015.
4. Phê chuẩn ông Nguyễn Trọng Hiếu giữ chức vụ Ủy viên HĐQT PV2 thay thế ông Nguyễn Ngọc Minh kể từ ngày 08/06/2015 đến ngày 24/11/2015.
5. Miễn nhiệm chức danh Ủy viên HĐQT PV2 đối với ông Trần Ngọc Mạnh theo đơn xin từ nhiệm kể từ ngày 24/11/2015.
6. Phê chuẩn ông Trịnh An Huy giữ chức vụ Ủy viên HĐQT PV2 thay thế ông Nguyễn Trọng Hiếu kể từ ngày 27/11/2016 đến ngày 05/03/2016.
7. Phê chuẩn ông Trần Ngọc Khánh giữ chức vụ Ủy viên HĐQT PV2 thay thế ông Trịnh An Huy kể từ ngày 25/03/2016 đến ngày 25/04/2016.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là: 14.429.800 cổ phần, đạt 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 12: Thông qua việc bầu thành viên HĐQT thay thế

1. Bầu ông Vũ Xuân Hân giữ chức vụ Ủy viên HĐQT PV2 với thời hạn 05 năm kể từ ngày 27/11/2015.
2. Bầu ông Phan Trịnh Quốc Kiên giữ chức vụ Ủy viên HĐQT độc lập của PV2 với thời hạn 05 năm kể từ ngày 27/04/2016.

3. Bầu ông Lâm Nhật Sơn giữ chức vụ Ủy viên HĐQT PV2 với thời hạn 05 năm kể từ ngày 27/04/2016.

Toàn bộ nội dung Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Đầu tư PV2 nhất trí thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 06/06/2016.

Nơi nhận:

- ĐHDCĐ;
- UBCKNN (để b/c);
- Sở GD&ĐT HN (để b/c);
- Trung tâm LK&CK VN (để b/c);
- Các thành viên HĐQT, BKS;
- Ban TGĐ;
- Lưu VT, HĐQT.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



PHỤ LỤC

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ PV2 tại
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

Điểm sửa đổi	Nội dung Điều lệ cũ	Nội dung Điều lệ sau khi sửa đổi, bổ sung
Toàn bộ Điều lệ	<ul style="list-style-type: none">- Tổng giám đốc điều hành- Phó Tổng giám đốc điều hành	<ul style="list-style-type: none">- Tổng giám đốc- Phó Tổng giám đốc
Khoản 1 Điều 2	1. Trụ sở đăng ký của Công ty là: <ul style="list-style-type: none">• Địa chỉ: Tầng 6, số 154 Nguyễn Thái Học, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.	1. Trụ sở đăng ký của Công ty là: <ul style="list-style-type: none">• Địa chỉ: <u>Tầng 3, số 1 Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy Thành phố Hà Nội.</u>
Khoản 1 Điều 3	1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là: 	1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là: - <u>Các ngành nghề khác mà pháp luật không cấm.</u>
Điều 4	Phạm vi kinh doanh và hoạt động 1. PV2 được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo quy định của Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và Điều lệ này phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty. 2. PV2 có thể tiến hành hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực khác được pháp luật cho phép và được Đại hội đồng cổ đông thông qua.	Phạm vi kinh doanh và hoạt động PV2 được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty.
Điều 5	Vốn điều lệ, cổ phần, cổ đông sáng lập	Vốn điều lệ, cổ phần
Khoản 5 Điều 6	5. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho PV2.	5. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho PV2.

		<p><u>Trong trường hợp này đề nghị của cổ đông phải có cam đoan về các nội dung sau đây:</u></p> <p>a. <u>Cổ phiếu thực sự đã bị mất, bị hỏng hoặc bị tẩy xóa dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì cam đoan thêm rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả công ty để tiêu hủy;</u></p> <p>b. <u>Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới.</u></p>
Điều 10	<p>Cơ cấu tổ chức quản lý</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý của PV2 bao gồm:</p> <p>a. Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Tổng giám đốc điều hành;</p> <p>d. Ban kiểm soát;</p> <p>e. Các cán bộ quản lý khác.</p>	<p>Cơ cấu tổ chức quản lý</p> <p>Cơ cấu tổ chức quản lý của PV2 bao gồm:</p> <p>a. Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>b. Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Tổng giám đốc;</p> <p>d. Các cán bộ quản lý khác.</p>
Mục a Khoản 3 Điều 11	<p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát theo quy định tại khoản 1 Điều 24 và khoản 2 Điều 35 của Điều lệ này;</p>	<p>a. Đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 1 Điều 24 của Điều lệ này;</p>
Mục d Khoản 3 Điều 11	<p>d. Yêu cầu Ban kiểm soát kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của PV2 khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>	<p>d. Yêu cầu <u>thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u> kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của PV2 khi xét thấy cần thiết. Yêu cầu phải thể hiện bằng văn bản; phải có họ, tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác đối với cổ đông là cá nhân; tên, địa chỉ thường trú, quốc tịch, số quyết định thành lập hoặc số đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty; vấn đề cần kiểm tra, mục đích kiểm tra;</p>

<p>Mục e Khoản 3 Điều 13</p>	<p>e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý quy định tại Điều 1 Điều lệ vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>	<p>e. <u>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u> yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu <u>thành viên này</u> có lý do tin tưởng rằng các thành viên <u>khác của</u> Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý quy định tại Điều 1 Điều lệ vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;</p>
<p>Khoản 4 Điều 13</p>	<p>Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Khoản c Điều 13 hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Khoản 3d và 3e của Điều 13.</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4b Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 136 Luật Doanh nghiệp.</p> <p>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.</p> <p>d. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được PV2 hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu</p>	<p>Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường</p> <p>a. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn ba mươi ngày kể từ ngày số thành viên Hội đồng quản trị còn lại như quy định tại Khoản c Điều 13 <u>Điều lệ này</u> hoặc nhận được yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 <u>Điều lệ này</u>.</p> <p>b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Khoản 4a <u>Điều này</u> thì trong thời hạn ba mươi ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Khoản 3d Điều 13 <u>Điều lệ này</u> có quyền thay Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông .</p> <p>Trong trường hợp này, cổ đông hoặc nhóm cổ đông triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có thể đề nghị cơ quan đăng ký kinh doanh giám sát việc triệu tập và tiến hành họp nếu xét thấy cần thiết.</p> <p>c. Tất cả chi phí cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được PV2 hoàn lại. Chi phí này không bao gồm những chi phí do cổ đông chi tiêu khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p>

	<p>khi tham dự Đại hội đồng cổ đông, kể cả chi phí ăn ở và đi lại.</p>	
<p>Khoản 1 Điều 14</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;</p> <p>b. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;</p> <p>d. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và của từng Kiểm soát viên;</p> <p>e. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần;</p> <p>f. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của PV2.</p>	<p>2. Đại hội đồng cổ đông thường niên có quyền thảo luận và thông qua:</p> <p>a. Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm;</p> <p>b. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, <u>trong đó có phần báo cáo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về kết quả kiểm soát việc quản lý điều hành công ty;</u></p> <p>c. Mức cổ tức đối với mỗi cổ phần;</p> <p>d. Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của PV2.</p>
<p>Mục e Khoản 2 Điều 14</p>	<p>e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p>	<p>e. Bầu, bãi miễn và thay thế thành viên Hội đồng quản trị; Tổng số tiền thù lao của các thành viên Hội đồng quản trị và Báo cáo tiền thù lao của Hội đồng quản trị;</p>
<p>Mục j Khoản 2 Điều 14</p>	<p>j. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát gây thiệt hại cho PV2 và các cổ đông của PV2;</p>	<p>j. Kiểm tra và xử lý các vi phạm của Hội đồng quản trị gây thiệt hại cho PV2 và các cổ đông của PV2;</p>
<p>Khoản 3 Điều 16</p>	<p>3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 18 và Điều 20.</p>	<p>3. Thủ tục tiến hành các cuộc họp riêng biệt như vậy được thực hiện tương tự với các quy định tại Điều 18 và Điều 20 <u>Điều lệ này.</u></p>
<p>Khoản 1 Điều 17</p>	<p>1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông, hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Điều 13.0b hoặc Điều 13.0c.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông, hoặc Đại hội đồng cổ đông được triệu tập theo các trường hợp quy định tại Điều 13.0b hoặc Điều 13.0c <u>Điều lệ này.</u></p>

<p>Khoản 5 Điều 17</p>	<p>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều 17 trong các trường hợp sau:.....</p>	<p>5. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông có quyền từ chối những đề xuất liên quan đến Khoản 4 của Điều 17 <u>Điều lệ này</u> trong các trường hợp sau:.....</p>
<p>Khoản 2 Điều 19</p>	<p>2.....Đối với việc biểu quyết để bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát thì theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.</p>	<p>2.Đối với việc biểu quyết để bầu thành viên Hội đồng quản trị thì theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.</p>
<p>Khoản 4 Điều 19</p>	<p>4.Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa các cuộc họp do Hội đồng quản trị triệu tập; trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì <u>thành viên độc lập Hội đồng quản trị</u> điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;</p>
<p>Điều 20</p>	<p>Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1.Trừ trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 20 Điều lệ này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2.Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ; loại cổ phiếu và số lượng cổ phiếu được chào bán; việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý và giải thể PV2, giao dịch mua, bán tài sản của PV2, công ty thuộc sở hữu 100% vốn của PV2, chi nhánh và các đơn vị phụ thuộc khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của PV2, của công ty/chi nhánh trực thuộc của PV2 tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua</p>	<p>Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>1. Trừ trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị và trường hợp quy định tại Khoản 1 Điều 20 Điều lệ này, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề khác được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan đến loại cổ phiếu và số lượng cổ <u>phần của từng loại; Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;</u> việc chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, chuyển đổi hình thức pháp lý và giải thể PV2, <u>đư án đầu tư</u>, giao dịch mua, bán tài sản của PV2, công ty thuộc sở hữu 100% vốn của PV2, chi nhánh và các đơn vị phụ thuộc khác có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của PV2,</p>

	<p>khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>của công ty/chi nhánh trực thuộc của PV2 tính theo sổ sách kế toán đã được kiểm toán gần nhất sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p>
Khoản 5 Điều 21	<p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của Ban kiểm soát hoặc của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý PV2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:.....</p>	<p>5. Hội đồng quản trị kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự chứng kiến của của cổ đông không nắm giữ chức vụ quản lý PV2. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:.....</p>
Khoản 8 Điều 21	<p>8. Quyết định được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>	<p>8. Quyết định được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận, <u>trừ trường hợp quy định tại Điều 20.2 Điều lệ này.</u> Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p>
Điều 23	<p>Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, Ban kiểm soát có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài của Việt Nam xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:.....</p>	<p>Yêu cầu hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p> <p>Trong thời hạn chín mươi ngày, kể từ ngày nhận được biên bản họp Đại hội đồng cổ đông hoặc biên bản kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến Đại hội đồng cổ đông, cổ đông, <u>nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% tổng số cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục từ 6 tháng trở lên</u> có quyền yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài của Việt Nam xem xét, hủy bỏ quyết định của Đại hội đồng cổ đông trong các trường hợp sau đây:</p> <p>.....</p> <p><u>Trường hợp cổ đông, nhóm cổ đông yêu cầu Tòa án hoặc Trọng tài hủy bỏ nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều này, thì các nghị quyết, quyết định đó vẫn có hiệu lực thi hành cho đến khi Tòa án, Trọng tài có quy định khác, trừ trường hợp áp dụng biện pháp</u></p>

		<i>khẩn cấp tạm thời theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.</i>
Khoản 1 Điều 24	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là năm (05) người. Nhiệm kỳ của <u>thành viên</u> Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. <u>Hội đồng quản trị có ít nhất một (01) thành viên độc lập. Các thành viên độc lập thực hiện chức năng giám sát và tổ chức thực hiện kiểm soát đối với việc quản lý điều hành công ty.</u>
Khoản 5 Điều 24	5. Chủ tịch, thành viên HĐQT muốn từ chức hoặc các tổ chức muốn thay đổi người đại diện của mình đang giữ chức Chủ tịch, thành viên HĐQT của PV2 thì phải có yêu cầu bằng văn bản gửi đến HĐQT. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, HĐQT sẽ họp để xem xét giải quyết hoặc đề nghị giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực đến ngày kết thúc nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị . Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.	5. Chủ tịch, thành viên HĐQT muốn từ chức hoặc các tổ chức muốn thay đổi người đại diện của mình đang giữ chức Chủ tịch, thành viên HĐQT của PV2 thì phải có yêu cầu bằng văn bản gửi đến HĐQT. Trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được văn bản yêu cầu, HĐQT sẽ họp để xem xét giải quyết hoặc đề nghị giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Hội đồng quản trị có thể bổ nhiệm người khác tạm thời làm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội đồng cổ đông ngay tiếp sau đó. Sau khi được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị mới được tính từ ngày việc bổ nhiệm có hiệu lực. Trong trường hợp thành viên mới không được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, mọi quyết định của Hội đồng quản trị cho đến trước thời điểm diễn ra Đại hội đồng cổ đông có sự tham gia biểu quyết của thành viên Hội đồng quản trị thay thế vẫn được coi là có hiệu lực.
Khoản 3 Điều 27	Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn bản trình bày mục	Các cuộc họp bất thường: Chủ tịch phải triệu tập họp Hội đồng quản trị, không được trì hoãn nếu không có lý do chính đáng, khi một trong số các đối tượng dưới đây đề nghị bằng văn

	<p>đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý quy định tại Điều 1 Điều lệ này;</p> <p>b. Ít nhất có hai thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu;</p> <p>c. Chủ tịch Hội đồng quản trị;</p> <p>d. Trưởng Ban kiểm soát hoặc Đa số thành viên Ban kiểm soát.</p>	<p>bản trình bày mục đích cuộc họp và các vấn đề cần bàn:</p> <p>a. Tổng giám đốc hoặc ít nhất năm cán bộ quản lý quy định tại Điều 1 Điều lệ này;</p> <p>b. Ít nhất có hai thành viên Hội đồng quản trị yêu cầu;</p> <p>c. <u>Thành viên độc lập Hội đồng quản trị;</u></p>
Khoản 4 Điều 27	<p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 <u>của Điều lệ này</u> phải được tiến hành trong thời hạn bảy ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 <u>của Điều lệ này</u> có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>
Mục a Khoản 10 Điều 27	<p>a. Trừ quy định tại Khoản 10b Điều 27, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết;</p>	<p>a. Trừ quy định tại Khoản 10b Điều 27 <u>của Điều lệ này</u>, mỗi thành viên Hội đồng quản trị hoặc người được uỷ quyền trực tiếp có mặt với tư cách cá nhân tại cuộc họp Hội đồng quản trị sẽ có một phiếu biểu quyết;</p>
Mục c Khoản 10 Điều 27	<p>c. Theo quy định tại Khoản 10d Điều 27, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị</p>	<p>c. Theo quy định tại Khoản 10d Điều 27 <u>của Điều lệ này</u>, khi có vấn đề phát sinh trong một cuộc họp của Hội đồng quản trị</p>
Khoản 14 Điều 27	<p>14. Nghị quyết bằng văn bản trong trường hợp quy định tại Điều 27.12 phải có chữ ký của tất cả những thành viên Hội đồng quản trị sau đây:</p>	<p>14. Nghị quyết bằng văn bản trong trường hợp quy định tại Điều 27.12 <u>của Điều lệ này</u> phải có chữ ký của tất cả những thành viên Hội đồng quản trị sau đây:</p>
Mục f Khoản 3 Điều 30	<p>f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;</p>	<p>f. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức các chức danh không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</p>
Mục a Điều 31	<p>a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch</p>	<p>a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội</p>

	Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát ;	đồng quản trị;
Mục d Điều 31	d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.	d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm <u>toán nội bộ</u> .
Điều 32, Điều 33, Điều 34	Ban kiểm soát	
Điều 35, Điều 36	Quy định về Thành viên Ban kiểm soát, quyền hạn và trách nhiệm của Ban kiểm soát	Bỏ Điều 35, Điều 36
Khoản 2, 3 Điều 37	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của PV2, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của PV2 vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p> <p>3. PV2 sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của Ban kiểm soát, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.</p>	<p>2. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý có quyền kiểm tra sổ đăng ký cổ đông của PV2, danh sách cổ đông và những sổ sách và hồ sơ khác của PV2 vì những mục đích liên quan tới chức vụ của mình với điều kiện các thông tin này phải được bảo mật.</p> <p>3. PV2 sẽ phải lưu Điều lệ này và những bản sửa đổi bổ sung Điều lệ, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, các quy chế, các tài liệu chứng minh quyền sở hữu tài sản, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, các báo cáo của <u>Hội đồng quản trị</u>, báo cáo tài chính hàng năm, sổ sách kế toán và bất cứ giấy tờ nào khác theo quy định của pháp luật tại trụ sở chính hoặc một nơi khác với điều kiện là các cổ đông và cơ quan đăng ký kinh doanh được thông báo về địa điểm lưu trữ các giấy tờ này.</p>
Điều 47	Con dấu 1.... 2...	Con dấu 1. 2. 3. <u>Số lượng, hình thức, quản lý con dấu</u> <u>Công ty chỉ sử dụng duy nhất một con dấu, có hình tròn, mực đỏ và thể hiện các thông tin sau: tên</u>

		<p><u>công ty, mã số doanh nghiệp.</u></p> <p><u>Con dấu của công ty được lưu giữ và bảo quản tại trụ sở chính của công ty. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm quản lý sử dụng con dấu.</u></p>
<p>Khoản 1 Điều 50</p>	<p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của PV2 hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:</p> <p>a. Cổ đông với PV2; hoặc</p> <p>b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý quy định tại Điều 1 Điều lệ này.</p> <p>Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, bất cứ bên nào cũng có thể yêu cầu Ban kiểm soát chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.</p>	<p>1. Trường hợp phát sinh tranh chấp hay khiếu nại có liên quan tới hoạt động của PV2 hay tới quyền của các cổ đông phát sinh từ Điều lệ hay từ bất cứ quyền hoặc nghĩa vụ do Luật Doanh nghiệp hay các luật khác hoặc các quy định hành chính quy định, giữa:</p> <p>a. Cổ đông với PV2; hoặc</p> <p>b. Cổ đông với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc hay cán bộ quản lý quy định tại Điều 1 Điều lệ này.</p> <p>Các bên liên quan sẽ cố gắng giải quyết tranh chấp đó thông qua thương lượng và hoà giải. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ chủ trì việc giải quyết tranh chấp và sẽ yêu cầu từng bên trình bày các yếu tố thực tiễn liên quan đến tranh chấp trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày tranh chấp phát sinh. Trường hợp tranh chấp liên quan tới Hội đồng quản trị hay Chủ tịch Hội đồng quản trị, <u>các bên tranh chấp thỏa thuận</u> chỉ định một chuyên gia độc lập để hành động với tư cách là trọng tài cho quá trình giải quyết tranh chấp.</p>